TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 350/2023/HC-PT
Ngày 23 tháng 5 năm 2023.
V/v: "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực bồi thường về đất đai".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Xuân Thành

Các thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Ông Nguyễn Văn Tửu

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Công Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 32/2023/TLPT-HC ngày 16 tháng 01 năm 2023 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực bồi thường về đất đai".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 101/2022/HC-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Toà án nhân dân tỉnh Bà R – Vũng T bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 983/2023/QĐPT-HC ngày 05 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1972. Địa chỉ: Tổ 17/33, khu phố Hải S, thị trấn Long H, huyện Long Đ, tỉnh Bà R - Vũng T (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Đoàn Văn M, sinh năm 1969; Địa chỉ: Tổ 43/164 Ô4, khu phố Hải T, thị trấn Long H, huyện Long Đ, tỉnh Bà R – Vũng T (có mặt).

Ông Hoàng Đức Th, sinh năm 1975; Địa chỉ: số 103 Hải Thượng Lãn O, phường Rạch D, thành phố Vũng T, tỉnh Bà R - Vũng T (có mặt).

Người bị kiện:

- Ủy ban nhân dân huyện Long Đ (có đơn xin vắng mặt).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Đ (có đơn xin vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lâm Văn H - Chủ tịch (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: số 1939 Quốc lộ X, thị trấn Long Đ, huyện Long Đ, tỉnh Bà R - Vũng T.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Kim Ph – Phó Chủ tịch (có đơn xin vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND huyện Long Đ và Chủ tịch UBND huyện Long Đ:

+ Ông Mạch Văn L – Phó trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường (có mặt).

+ Ông Nguyễn Thành V – Quyền Chủ tịch UBND thị trấn Long H (có đơn xin vắng mặt).

+ Ông Trang Tử Tự Th – Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Long Đ (có mặt).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà R - Vũng T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Th - Chủ tịch (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: 01 Phạm Văn Đ, phường Phước Tr, thành phố Bà R, tỉnh Bà R - Vũng T.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

+ Ông Phan Văn M - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (có đơn xin vắng mặt);

+ Ông Nguyễn Thành N - Chuyên viên Chi cục quản lý Đất đai (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ủy ban nhân dân thị trấn Long H, huyện Long Đ, tỉnh Bà R – Vũng T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành V – Quyền Chủ tịch (có đơn xin vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc C - Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị - Môi trường (có mặt).

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966 (vợ ông Đ) (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 17/33, khu phố Hải S, thị trấn Long H, huyện Long Đ, tỉnh Bà R - Vũng T.

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Đoàn Văn M, sinh năm 1969; Địa chỉ: Tổ 43/164 Ô4, khu phố Hải T, thị trấn Long H, huyện Long Đ, tỉnh Bà R – Vũng T (có mặt).

Ông Hoàng Đức Th, sinh năm 1975. Địa chỉ: số 103 Hải Thượng Lãn O, phường Rạch D, thành phố Vũng T, tỉnh Bà R - Vũng T (có mặt).

Người làm chứng:

Ông Hoàng Nghĩa Kh, sinh năm 1959. Địa chỉ: Tổ 18, khu phố Hải T, thị trấn Long H, huyện Long Đ, tỉnh Bà R – Vũng T (có mặt).

- Người kháng cáo: Người bị kiện là Ủy ban nhân dân huyện Long Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện, ông Nguyễn Văn Đ yêu cầu Tòa án giải quyết các nội dung:

Tại đơn khởi kiện không ghi ngày tháng năm (BL 29-30) và đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện tại phiên tòa trình bày:

Ông Nguyễn Văn Đ khởi kiện UBND huyện Long Đ, Chủ tịch UBND huyện Long Đ và Chủ tịch UBND tỉnh Bà R - Vũng T các quyết định sau: Quyết định hành chính số 3982/QĐ-UBND ngày 03-12-2020 của UBND huyện Long Đ về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho ông bà Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Thị H do Nhà nước thu hồi đất để đầu tư xây dựng công trình đường quy hoạch số 14, thị trấn Long H, huyện Long Đ, tỉnh Bà R – Vũng T; Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 15-4-2021 của Chủ tịch UBND huyện Long Đ về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị H và Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 28-02-2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà R - Vũng T giải quyết khiếu nại lần 2 .

Lý do khởi kiện: Diện tích nhà đất gia đình ông Đ, bà H đang sử dụng có diện tích khoảng 368,7m^2 chưa được cấp Giấy chứng nhận QSD đất, trên đất có 01 căn nhà cấp 4 khoảng 30m^2 và 01 cây phượng. Diện tích bị thu hồi là 314,5m^2 để làm đường quy hoạch số 14 (BL04-05).

Nguồn gốc đất là: Năm 1982, ông Bùi Tiến C khai phá thửa đất số 23, tờ bản đồ số 165. Khoảng năm 1989, ông Cảnh sang nhượng lại nhà đất cho ông Hoàng Nghĩa Kh và bà Trần Thị L (giấy tay sang nhượng đã mất). Năm 2001, ông Kh và bà L chuyển nhượng lại cho ông Trần Đức Th. Ông Th xây nhà năm 2002, khoảng 5m x 6m = 30m^2. Ngày 29-7-2007, ông Th chuyển nhượng lại toàn bộ nhà đất cho ông Đ, bà H. Sau khi mua, ông Đ xây thêm 01 phòng nhỏ 3m x 3m ở phía sau. Năm 2018 ông Đ trồng mãng cây nhưng sau này chết hết hiện chỉ còn 01 cây phượng. Khi ông xây nhà không ai ngăn cản, không bị xử phạt vi phạm hành chính. Ông Đ, bà H hàng năm vẫn nộp thuế đất từ năm 2012.

Ngày 29-8-2018 Hội đồng bồi thường của UBND huyện Long Đ có kiểm đếm nhưng không bồi thường, hỗ trợ cho gia đình ông khi thu hồi đất. (BL76)

Do vậy, ông Đ, bà H đề nghị Tòa án buộc UBND huyện Long Đ bồi thường và cấp đất tái định cư cho ông bà.

Người bị kiện, UBND huyện Long Đ có văn bản trình bày:

Tại văn bản số 7763/UBND–TNMT ngày 29-7-2022 của UBND huyện Long Đ (BL 99-107) có ý kiến:

Nguồn gốc diện tích đất thu hồi 314,5m^2 gia đình ông Đ, bà H đang quản lý sử dụng nằm trong tổng diện tích thu hồi làm đường 14 là 368,7m^2 đất thuộc một phần thửa đất số 63, tờ bản đồ số 38 do UBND thị trấn Long H đăng ký quản lý trong hồ sơ địa chính ký duyệt ngày 07-6-1997 có nguồn gốc là đất Nhà nước diện tích 33.506m^2. Theo xác nhận của UBND thị trấn Long H tại văn bản số 455/UBND-VP ngày 08-3-2021 thì diện tích thu hồi 314,5m^2 đất thu hồi thuộc thửa 10, 75 tờ bản đồ thu hồi đất. Còn theo bản đồ địa chính ký duyệt năm 2006 thì thuộc thửa 23, tờ bản đồ số 165, diện tích 368,7m^2 do ông Trần Đức Th đăng ký tên sử dụng trong hồ sơ địa chính năm 2006 tương ứng với một phần thửa 63, tờ bản đồ địa chính số 38 ký duyệt năm 1997, diện tích 33.506m^2 đất chuyên dùng khác do UBND thị trấn quản lý và có đăng ký kê khai trong hồ sơ địa chính năm 1997. Sau thời gian đo đạc lập bản đồ, ông Nguyễn Lam S tự ý vào chiếm đất UBND thị trấn Long H quản lý để canh tác. Khoảng năm 1999, ông S sang nhượng cho ông Hoàng Nghĩa Kh và bà Trần Thị L sử dụng đến năm 2001 thì sang nhượng giấy tay cho ông Trần Đức Th xây nhà tạm để ở. Năm 2007, ông Th sang nhượng lại cho vợ chồng ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị H sử dụng đến nay. Như vậy, diện tích 314,5m^2 đất thu hồi theo xác nhận của UBND thị trấn Long H là đất Nhà nước mà ông Nguyễn Lam S tự ý lấn chiếm đất nhà nước.

Cơ sở pháp lý đất nhà nước: Tại hồ sơ địa chính năm 1997 thì UBND thị trấn Long H là người có tên trong sổ địa chính và quản lý đất đai thửa đất số 63. Tại các quyết định: Quyết định số 2758 ngày 20-11-1996 của UBND tỉnh đã quy hoạch đây là đất du lịch. Quyết định số 4492 ngày 11-12-2007 của UBND tỉnh đã quy hoạch đây là đất giao thông. Tại sổ mục kê năm 1997 người kê khai là UB thị trấn Long H, diện tích 33.506m^2 (BL73).

Ngày 03/12/2020, UBND huyện Long Đ đã ban hành Quyết định số 3972/QĐ-UBND thu hồi 314,5m^2 đất do UBND thị trấn Long H quản lý (ông Nguyễn Văn Đ, bà Nguyễn Thị H đang sử dụng) và Quyết định số 3982/QĐ-UBND ngày 03-12-2020 về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị H do Nhà nước thu hồi đất để đầu tư xây dựng công trình Đường quy hoạch số 14 thị trấn Long H. Diện tích 314,5m^2 đất thu hồi tương ứng một phần thửa đất số 63, tờ bản đồ số 38 ký duyệt năm 1997, diện tích 33.506m^2 đất chuyên dùng khác do UBND thị trấn Long H đăng ký quản lý trong hồ sơ địa chính ký duyệt ngày 07/6/1997 nên không bồi thường cho ông (bà) Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Thị H .

Vì vậy, việc ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án tuyên hủy quyết định số 3982/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của UBND huyện Long Đ về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà): Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Thị H do Nhà nước thu hồi đất để đầu tư xây dựng công Đường quy hoạch số 14, thị trấn Long H, huyện Long Đ là không có cơ sở.

Đối với yêu cầu: Tuyên hủy quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 của Chủ tịch UBND huyện Long Đ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Đ, bà H.

UBND huyện Long Đ đã tổ chức thực hiện giải quyết khiếu nại theo đúng trình tự, thủ tục của Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011.

Do đó, việc ông Nguyễn Văn Đ yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 15-4-2021 của Chủ tịch UBND huyện Long Đ là không có cơ sở.

Đối với yêu cầu buộc UBND huyện Long Đ xem xét bồi thường diện tích đất 314,5m^2 đất của ông Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Thị H ; bồi thường các công trình kiến trúc theo biên bản kiểm đếm ngày 29-8-2018 của Hội đồng bồi thường và hỗ trợ tái định cư và cấp cho gia đình ông Đ, bà H: Ủy ban nhân dân huyện Long Đ không Đ ý vì là đất công. Ông Đ, bà H lấn chiếm đất nên không được bồi thường theo quy định pháp luật.

Người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh: (Không có ý kiến, tại phiên tòa đã cung cấp văn bản, tài liệu về việc thu hồi, đền bù và giải quyết khiếu nại cho Tòa án).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- UBND thị trấn Long H:

Tại văn bản số 879/UBND-VP ngày 08-8-2022 UBND thị trấn Long H có ý kiến (BL155):

Nguồn gốc đất: Tổng diện tích đất bị thu hồi 314,5m^2 thuộc thửa đất thu hồi số 10,75. Theo bản đồ địa chính ký duyệt năm 2006 thì thuộc thửa 23, tờ bản đồ số 165, diện tích 368,7m^2 ông Trần Đức Th đăng ký tên sử dụng trong hồ sơ địa chính năm 2006 tương ứng với một phần thửa 63, tờ bản đồ địa chính số 38 ký duyệt năm 1997, diện tích 33.506m^2 đất chuyên dùng khác do UBND thị trấn quản lý và có đăng ký kê khai trong hồ sơ địa chính năm 1997.Sau thời gian đo đạc lập bản đồ, ông Nguyễn Lam S tự ý vào chiếm đất UBND thị trấn quản lý để canh tác. Khoảng năm 1999, ông S sang nhượng cho ông Hoàng Nghĩa Kh và bà Trần Thị L sử dụng đến năm 2001 thì sang nhượng giấy tay cho ông Trần Đức Th xây nhà tạm để ở. Năm 2007, ông Th sang nhượng lại cho vợ chồng ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị H sử dụng đến nay. Như vậy, diện tích 314,5m^2 đất thu hồi theo xác nhận của UBND xã Long H là đất Nhà nước mà ông Nguyễn Lam S tự ý lấn chiếm đất nhà nước, không phải đất khai phá.

- Bà Nguyễn Thị H (vợ ông Đ) có ý kiến:

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của bà H là ông Đoàn Văn M, ông Hoàng Đức Th có ý kiến bà H nhất trí các yêu cầu khởi kiện của ông Đ.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 101/2022/HC-ST ngày 26/9/2022, Toà án nhân dân tỉnh Bà R – Vũng T quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng Hành chính; khoản 2 Điều 101 Luật đất đai năm 2013, khoản 2 Điều 20 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Đ;

Hủy các Quyết định số 3982/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của UBND huyện Long Đ, Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 của Chủ tịch UBND huyện Long Đ và Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà R – Vũng T.

Buộc UBND huyện Long Đ bồi thường về đất, bồi thường về nhà và vật kiến trúc khi nhà nước thu hồi đất và cấp đất tái định cư theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/10/2022, Ủy ban nhân dân huyện Long Đ kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Ủy ban nhân dân huyện Long Đ, sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm người khởi kiện vẫn giữ nguyên đơn khởi kiện, các đương sự không đối thoại với nhau về việc giải quyết vụ án, người kháng cáo vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của người kháng cáo. Sửa bản án sơ thẩm; không chấp nhận đơn khởi kiện của người khởi kiện.

Trong phần phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của người kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện và đầy đủ chứng cứ hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa phúc thẩm người kháng cáo có đơn xin xét xử vắng mặt; do vậy Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo theo tục chung.

[1.2] Ông Nguyễn Văn Đ khởi kiện UBND huyện Long Đ, Chủ tịch UBND huyện Long Đ và Chủ tịch UBND tỉnh Bà R - Vũng T các quyết định sau: Quyết các định hành chính về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho ông bà Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Thị H do Nhà nước thu hồi đất để đầu tư xây

dựng công trình đường quy hoạch số 14, thị trấn Long H, huyện Long Đ, tỉnh Bà R – Vũng T; và Quyết định của Chủ tịch UBND huyện Long Đ về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị H , Quyết định số của Chủ tịch UBND tỉnh Bà R - Vũng T giải quyết khiếu nại lần 2.

[2] Về nội dung:

[2] Xét kháng cáo của người bị kiện là UBND huyện Long Đ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Sau khi xét xử sơ thẩm người bị kiện là Chủ tịch UBND huyện Long Đ và Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Bà R Vũng T không có kháng cáo.

[2.1] Xét về nguồn gốc của diện tích đất bị thu hồi:

UBND thị trấn Long H và UBND huyện Long Đ cho rằng nguồn gốc đất là đất do UBND thị trấn Long H đăng ký kê khai năm 1997 tại sổ mục kê 1997. Tuy nhiên, tại Văn bản số 879/UBND ngày 08-8-2022 (Bl 155) Ủy ban nhân dân thị trấn Long H thừa nhận không quản lý đất trên thực tế mà chỉ đăng ký đất trên sổ sách. Mặt khác, UBND thị trấn Long H đăng ký số thửa là thửa 63, tờ bản đồ số 38 đã được ký duyệt tại sổ mục kê năm 1997 nhưng sau đó vào năm 2006 UBND thị trấn Long H lại tự ý tách thành rất nhiều thửa nhỏ, phát phiếu đăng ký và cho các hộ dân đang sử dụng đất làm thủ tục đăng ký, có hộ dân còn đăng ký đất ở, trong đó có hộ gia đình ông Nguyễn Văn Đ và còn được thể hiện trong bản đồ địa chính được ký duyệt ngày 24-8-2018 của Văn phòng đăng ký đất đai; Trên thực tế thì các hộ dân sinh sống, xây dựng nhà trên tổng diện tích 33.506m^2 đất chưa có bất kỳ quyết định nào xử phạt vì lấn chiếm đất công. Nội dung nêu trên đã được phía người bị kiện thừa nhận.

Ngoài ra khi xem xét nội dung của Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 31-12-2019 của UBND tỉnh Bà R – Vũng T về việc giao các khu đất công trên địa bàn tỉnh Bà R – Vũng T cho các đơn vị địa phương quản lý không có diện tích 33.506m^2 như UBND thị trấn Long Đ cho rằng được giao quản lý. Tại phiên tòa sơ thẩm người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND huyện Long Đ xác nhận nội dung đất bằng sử dụng theo quyết định số 571 ngày 20-01-2003 là đất chưa giao tổ chức cá nhân nào sử dụng.

[2.2] Xét về quá trình quản lý sử dụng đất. Căn cứ vào các văn bản giải quyết khiếu nại, cùng với những nội dung thừa nhận của UBND huyện Long Đ và UBND thị trấn Long H đều thể hiện.

Năm 1982, ông Bùi Tiến C khai phá thửa đất số 23, tờ bản đồ số 165. Khoảng năm 1989, ông Cảnh sang nhượng lại nhà đất cho ông Hoàng Nghĩa Kh và bà Trần Thị L (giấy tay sang nhượng đã mất). Năm 2001, ông Kh và bà L chuyển nhượng lại cho ông Trần Đức Th. Ông Th xây nhà năm 2002, khoảng 5m x 6m = 30m^2. Năm 2006 ông Th có đứng tên trong sổ mục kê đất tại thửa đất số 23 tờ bản đồ 165 diện tích là 368m^2. Sổ mục kê đất đã được Sở Tài nguyên Môi trường ký duyệt. Ngày 29-7-2007, ông Th chuyển nhượng lại toàn bộ nhà đất cho ông Đ, bà H. Sau khi mua, ông Đ xây thêm 01 phòng nhỏ ở phía sau. Trong quá trình sử dụng đất gia đình ông Đ, không bị xử phạt vi phạm hành chính. Ông Đ,

bà H hàng năm vẫn nộp thuế đất từ năm 2012. Tại phiên tòa hôm nay người khởi kiện cho rằng vào năm 2004 cũng có 02 hộ được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất. Việc bồi thường nêu trên tại phiên tòa hôm nay được phía người bị kiện thừa nhận.

Từ những viện dẫn nêu trên xét thấy; UBND huyện Long Đ và UBND thị trấn Long H cho rằng diện tích đất bị thu hồi là đất công là chưa có đủ căn cứ. Đồng thời có căn cứ xác định được diện tích đất nêu trên được các hộ dân và sau này là hộ gia đình ông Đ liên tục sử dụng đất từ trước năm 2003. Ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị H sử dụng liên tục trên đất có nguồn gốc khai phá từ trước 01-7-2004 nên thuộc trường hợp được xem xét bồi thường đất. Bản án sơ thẩm đã xem xét đánh giá chứng cứ và áp dụng các quy định của Pháp luật về đất đai để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện về việc yêu cầu hủy các quyết định hành chính liên quan đến thu hồi bồi thường về đất, là có căn cứ đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết chứng cứ nào mới cần được xem xét do vậy, đơn kháng cáo của UBND huyện Long Đ là không có căn cứ được chấp nhận.

[3] Về án phí hành chính phúc thẩm: UBND huyện Long Đ phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

Không chấp nhận đơn kháng cáo của UBND huyện Long Đ tỉnh Bà R – Vũng T. Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 101/2022/HC-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà R - Vũng T.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính năm 2015; khoản 2 Điều 101 Luật Đất đai năm 2013, khoản 2 Điều 20 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Đ;

Hủy các Quyết định số 3982/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của UBND huyện Long Đ, Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 của Chủ tịch UBND huyện Long Đ và Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà R – Vũng T.

Buộc UBND huyện Long Đ bồi thường về đất, bồi thường về nhà và vật kiến trúc khi nhà nước thu hồi đất và cấp đất tái định cư theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: UBND huyện Long Đ, phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính phúc thẩm. Số tiền UBND huyện Long Đ đã nộp tạm ứng theo các biên lai số 0000486 ngày 18 tháng 10 năm

2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà R - Vũng T nay chuyển thành tiền án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP.Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Bà R – Vũng T; (1)
- VKSND tỉnh Bà R – Vũng T; (1)
- Cục THADS tỉnh Bà R – Vũng T; (1)
- Người khởi kiện; (1)
- Người bị kiện; (3)
- NCQLNVLQ; (1)
- Người làm chứng; (1)
- Lưu VT (5), HS (2) (BA- NTTAM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Xuân Thành